

LỊCH SỬ CẬN ĐẠI VỀ NGÀY QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA 19 THÁNG 6

Cả gia đình tôi tới định cư tỵ nạn Cộng sản Việt Nam tại Hoa Kỳ, vào đầu tháng 8 năm 1992 theo diện H.O.10 (Humanitarian Operation), đến nay 2012 tính ra cũng được hai mươi năm rồi. Các cháu nội, cháu ngoại của tôi đã tiếp theo nhau vào Đại học. Có người đã tốt nghiệp và đã đi làm, có người còn đang tiếp tục học nữa chừng, có người sắp sửa hết chương trình Trung học, có người mới vào Tiểu học. Bạn bè của các cháu, có người là Hoa Kỳ chính gốc da trắng, cũng có người là Mỹ gốc Việt sinh ra và lớn lên tại Hoa Kỳ hay gốc các sắc tộc khác, đến nhà chơi trong những dịp Lễ hoặc kỷ niệm sinh nhật, biết tôi là cựu Sĩ quan trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa ngày xưa, nên thường đưa ra những câu hỏi rất đơn giản và thành thật, yêu cầu tôi giải thích cho họ rõ về 2 điểm mà họ thường thắc mắc sau đây:



NGUYỄN HUY HÙNG
Cựu Đại tá
Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa

1. Ngày Quân Lực 19 tháng 6 là ngày kỷ niệm của Quân đội nước nào vậy?

2. Việt Nam Cộng Hòa đã tan rã không còn, tại sao các ông vẫn hàng năm tổ chức ngày kỷ niệm Quân Lực làm chi vậy?

Tôi đã trả lời cho những người bạn của các cháu, một cách tổng quát đơn giản cho qua chuyện. Nhưng họ không chịu, nhất định yêu cầu tôi phải soạn ra những câu trình bày chi tiết hơn, để họ có thể dựa vào đó giải thích cho các bạn khác cũng thường thắc mắc muốn tìm hiểu như họ. Vì thế, tôi đã phải cố gắng vận dụng trí nhớ, cũng như tham khảo các ngày tháng năm chính xác trong 3 cuốn sách dưới đây, để soạn thành một tài liệu hướng dẫn đơn giản, nhưng tạm đầy đủ để làm vui lòng họ. Các sách ấy là:

1. Bộ Quân sử Quân đội Việt Nam, Quyển IV, nói về Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa giai đoạn hình thành 1946-1955, do Phòng 5 Bộ Tổng Tham mưu QLVNCH sưu khảo, biên soạn và phổ biến ngày 6 tháng 8 năm 1972 tại Sài Gòn.

2. Việt Nam Niên Biểu 1939-1975, Tập A và Tập B, của Chánh Đạo, do nhà xuất bản Văn hóa phát hành năm 1996 tại Hoa Kỳ.

3. Việt Nam Niên Biểu Nhân Vật Chí, có ghi gần 900 tác nhân lịch sử cận đại từ 1848 tới 1975, cũng của Chánh Đạo, do nhà xuất bản Văn hóa phát hành năm 1997 tại Hoa Kỳ.

Những điều tôi trình bày được gói ghém trong 3 mục chính sau đây:

I - Vì sao có Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa (QLVNCH)?

II - Vì sao chọn 19 Tháng 6 làm NGÀY QUÂN LỰC?

III - Những kỷ niệm khó quên của riêng tôi về ngày Quân Lực VNCH.

Nay thấy nhiều Hội đoàn đã tổ chức các Đoàn Hậu Duệ, để hướng dẫn các thế hệ trẻ nhập cuộc hoạt động thay thế các Thế hệ Cha Ông tiếp tục công cuộc đấu tranh hỗ trợ cho đồng bào Việt Nam ở trong nước vùng lên lật đổ bạo quyền Việt Cộng, giành lại Tự do, Dân chủ, Nhân quyền, Bình đẳng cho mọi người. Do đó, tôi thấy cũng là một việc làm rất hữu ích là nhờ các cơ quan truyền thông tiếp tay phổ biến rộng rãi tài liệu này, để bất cứ ai muốn tìm hiểu về NGÀY QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA 19 THÁNG 6, đều có sẵn tài liệu xử dụng mỗi khi cần đến, đỡ tốn công mắt thì giờ tìm tòi sưu tập.

Với tuổi già, bệnh hoạn, trí nhớ bị suy yếu vì 13 năm chịu cảnh tù đầy lao động khổ sai trong các trại cải tạo của Việt Cộng sau 30-4-1975, nếu có điều nào ghi lại bị thiếu sót thì mong quý vị độc giả còn minh mẫn bỏ tức giận, tôi chân thành cảm tạ.

I - VÌ SAO CÓ QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA?

1. Quan niệm chung về nhu cầu cần có Quân Lực.

Khi có một tập thể đông đảo người cùng chung nguồn gốc, hoặc nhiều Sắc tộc khác nhau nhưng sống bên nhau hòa thuận, theo cùng một chí hướng ước vọng giống nhau, đồng tâm hiệp lực sản xuất phát triển, để cùng có một cuộc sống ấm no hạnh phúc ngày một tân tiến hơn, thì nhóm người đó đương nhiên trở thành một DÂN TỘC và gọi nhau là ĐỒNG BÀO. Khoảng KHÔNG GIAN trên Trái Đất mà Dân Tộc đó chiếm giữ và làm chủ, cũng đương nhiên được coi là LÃNH THỔ QUỐC GIA riêng của họ, không một Dân tộc nào khác được quyền xâm phạm, giành giật.

Trong cuộc sống tập thể đông đảo như vậy, nhu cầu duy trì trật tự bảo vệ an toàn cá nhân cho mọi người trong nội bộ Quốc gia, cũng như chống lại các THỂ LỰC NGOÀI DÂN TỘC muốn xâm lấn, uy hiếp, trấn lột cuộc sống bình an của Dân Tộc mình là cần thiết, nên đương nhiên cần phải có một lực lượng chuyên nghiệp võ trang hùng mạnh gọi là QUÂN ĐỘI hay QUÂN LỰC để chuyên lo.

Vì khoảng Không gian 3 chiều của mỗi Quốc gia gồm có: phần ĐẤT, phần TRỜI, và phần BIÊN, do đó muốn bảo vệ được hữu hiệu thì Tổ chức Quân đội cũng phải có đủ 3 loại Binh chủng chuyên biệt khác nhau là: LỤC QUÂN, KHÔNG QUÂN, và HẢI QUÂN, để có thể hỗ trợ nhau điều hành cuộc chiến tùy theo nhu cầu của mỗi hoàn cảnh tình huống khác nhau.

2. Bối cảnh nào Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa được thành lập?

Suốt 61 năm, nước An-Nam bị thực dân Pháp đô hộ (sau 1945 khi giành lại được Độc lập tên nước mới gọi là Việt Nam), các Triều đình nhà NGUYỄN kế tiếp nhau không được phép có Quân đội riêng, chỉ có Lực lượng Cảnh vệ trang bị vũ khí thô sơ gọi là LÍNH LỆ, LÍNH DÕNG, chuyên canh gác các Dinh thự, bảo vệ an ninh, hầu hạ Vua và các Quan chức trong Triều đình. Tại các Phủ, Huyện hành chánh thống thuộc Hoàng Triều có LÍNH CỐ. Trực thuộc các phủ Thống Sứ (Bắc Kỳ), Khâm Sứ (Trung Kỳ) và Thống Đốc (Nam Kỳ) có lực lượng địa phương mà tại Bắc Kỳ là các đơn vị Lính Khố Xanh. Lực lượng chính quy của Phủ Toàn Quyền Pháp tại Đông Dương là các Trung Đoàn Bộ Binh hoặc Pháo Binh Thuộc Địa (Regiment d'Infanterie ou Artillerie Coloniale) thường được gọi là Lính Khố Đỏ.

Sau khi Thế giới Đại Chiến II chấm dứt, Việt Nam giành lại được Độc lập cho Quốc gia thì Quân đội Quốc gia Việt Nam mới được thành lập.

Sau khi quân Phiệt Nhật đầu hàng vào ngày 15 tháng 8 năm 1945, Liên Hiệp Quốc cử các lực lượng quân sự của Trung Hoa Dân Quốc và Anh Quốc vào lãnh thổ Đông Dương để giải giới quân Nhật, và tiếp giúp cho các Dân tộc bản Xứ (An-Nam, Lào, Cao Miên) tái lập Quốc gia độc lập thoát khỏi ách đô hộ của Pháp.

Trên lãnh thổ Việt Nam, các Đoàn thể chính trị Quốc gia không theo Cộng sản, hòa hợp với nhóm Việt Minh Cộng sản của Hồ Chí Minh để thành lập chính phủ Liên Hiệp điều hành đất nước. Ngày 2 tháng 9 năm 1945, Hồ Chí Minh với tư cách Chủ tịch Chính phủ Liên Hiệp đại diện đứng ra tuyên bố NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA ĐỘC LẬP, không còn lệ thuộc vào Pháp nữa. Nhưng đến ngày 6 tháng 3 năm 1946, Hồ Chí Minh lại lợi dụng danh nghĩa Chủ tịch Chính phủ Liên Hiệp, phản bội Tổ

Quốc Việt Nam bằng cách ám muội ký với Saintenay (Đại diện Pháp) đang sống tại Hà Nội, Bản Hiệp Định Sơ Bộ 6-3-1946, chấp nhận cho Pháp đổ quân lên trấn đóng tại nhiều Thành phố lớn tại miền Trung và miền Bắc Việt Nam kể cả Hà Nội, sau khi Pháp đã chiếm và đóng quân tại các tỉnh thuộc miền Nam Vĩ Tuyến 16 của Việt Nam vào cuối tháng 1 năm 1946.

Đến ngày 19 tháng 5 năm 1946, Hồ Chí Minh và phe Việt Minh của hắn chính thức đón tiếp quân Pháp đổ bộ lên thành phố cảng Hải Phòng và tiến lên Hà Nội, bằng cách cho quân Việt Minh hộ tống bảo vệ an ninh lộ trình và treo cờ Đỏ sao vàng khắp hang cùng ngõ hẻm để gọi là phô trương thanh thế giả để cho quân Pháp tưởng rằng Hồ Chí Minh và Việt Minh đang được toàn dân Việt Nam ủng hộ mạnh mẽ. Việc làm này bị các đảng và Đoàn thể chính trị Quốc gia không Cộng sản trong Chính phủ Liên Hiệp phản đối, nên phe Việt Minh trong chính phủ Liên Hiệp phải gian xảo ra quyết định chỉ thị toàn dân treo cờ là để MỪNG SINH NHẬT CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH. Các tài liệu tham khảo của các nhà nghiên cứu trên toàn Thế giới, nhất là các tang chứng hồ sơ hành chánh của chính quyền Pháp về Hồ Chí Minh và Cha của hắn ta (một cựu quan lại bị cách chức vì tội tham nhũng say rượu đánh chết dân lành) đều cho người ta biết rõ rằng ngày 19-5 không phải là ngày sinh của Hồ Chí Minh. Cái mưu xảo quyệt này của bọn Việt Cộng chẳng làm hại gì cho tinh thần quân lính của Pháp, nên Chính quyền Pháp đã lặng thinh không thêm có ý kiến gì cả. Chỉ có người dân chân chất Việt Nam bị mắc lừa mà thôi.

Sau hơn 7 tháng quân Pháp được công khai an toàn đóng quân và củng cố vị trí an ninh ngay giữa các thành phố lớn, nhiều điều xích mích đã xảy ra về chia chác quyền hành cai trị giữa Việt Minh và Pháp, ngay trong các thành phố đã không được giải quyết ổn thỏa. Nên tối ngày 19 tháng 12 năm 1946, Hồ Chí Minh và phe nhóm Việt Minh đã phát động cuộc tấn công các địa điểm trú quân của quân Pháp tại tất cả các thành phố đang có quân Pháp trú đóng. Nhưng rất tiếc vì trang bị vũ khí thô sơ, tổ chức quân chưa hoàn chỉnh nên Việt Minh đã bị thua phải bỏ các thành thị rút vào “bung” để tiếp tục tiêu thổ kháng chiến. Quân Pháp toàn thắng, bắt đầu tái dựng các Quan lại thời đô hộ cũ, và nhóm con lai Pháp, lập hệ thống Hành chánh cai trị, giúp dân chúng tái tạo cuộc sống bình thường tại các Đô thị. Chiến tranh tiếp tục lan tràn qua các tỉnh kề cận Hà Nội, đến các vùng nông thôn, dân chúng phải sống giữa 2 gọng kềm VIỆT MINH và PHÁP, vô cùng thảm thương bị đất.

Trước hoàn cảnh đó, các Nhân sĩ Việt Nam thương nước yêu nòi và thành viên các Đảng phái Quốc gia Không Cộng sản, thoát chết sau vụ Việt Minh tàn sát hồi đầu năm 1946, ngồi lại với nhau tìm giải pháp ôn hòa giành lại Độc lập cho đất nước mà không phải phung phí xương máu của Dân tộc vì chiến tranh, đã đi đến kết luận vận động mời Cựu Hoàng Bảo Đại đang lưu vong tại Hồng Kông, đứng ra thương thuyết với Chính phủ Pháp, tái dựng QUỐC GIA VIỆT NAM ĐỘC LẬP THỐNG NHẤT cả 3 miền, trong KHỐI LIÊN HIỆP PHÁP.

Ngày 19 tháng 8 năm 1947, Cựu Hoàng Bảo Đại từ Hồng Kông tuyên bố bằng lòng đứng ra tiếp xúc điều đình với Chính phủ Pháp. Cuộc vận động kéo dài mãi tới ngày 5 tháng 6 năm 1948, trên chiếc tàu biển DUGUAY TROUIN neo tại Vịnh HẠ LONG, Cựu Hoàng Bảo Đại mới tới để chứng kiến Thiếu tướng NGUYỄN VĂN XUÂN Thủ Tướng và mấy vị ĐẠI DIỆN CÁC MIỀN BẮC TRUNG NAM thuộc Chính phủ Trung Ương Lâm thời Việt Nam Thống Nhất, cùng ông BOLLAERT (đại diện Chính phủ Pháp) ký bản HIỆP ƯỚC HẠ LONG, công nhận QUỐC GIA VIỆT NAM ĐỘC LẬP, THỐNG NHẤT CẢ 3 MIỀN BẮC - TRUNG - NAM, trong KHỐI LIÊN HIỆP PHÁP.

Cờ Quốc gia Việt Nam mới là Nền Vàng với Ba Sọc Đỏ nằm dài chính giữa (theo hình Quẻ Càn của Bát quái trận đồ), và Quốc Ca là bài “Tiếng gọi công dân” nhạc của Lưu Hữu Phước (nguyên là đoạn 1 của bài “Sinh viên hành khúc” nhưng lời ca được sửa đôi chỗ. Bài “Sinh viên hành khúc” nguyên thủy gồm 3 đoạn đã được các Sinh viên Viện Đại học Hà Nội trình bày hợp ca lần đầu tiên trong buổi trình diễn văn nghệ ngày 15-3-1942 tại hội trường Viện Đại học, để gây quỹ giúp các bệnh nhân nghèo trong các Bệnh viện nơi Sinh viên Y khoa thực tập.) Hiện nay, cả Quốc kỳ và Quốc Ca nói trên vẫn được người

Việt lưu vong tỵ nạn Cộng sản coi là biểu tượng Quốc gia gốc của mình. Đặc biệt Quốc Kỳ Việt Nam (nền vàng ba sọc đỏ) còn được Ủy ban Văn hóa Liên Hiệp Quốc và nhiều Thành phố, Quận, Tiểu Bang Hoa Kỳ ra Nghị Quyết chính thức công nhận là Quốc kỳ nguyên thủy của Cộng đồng người Mỹ gốc Việt, treo song hành với Quốc kỳ Hoa Kỳ tại các nơi công cộng, suốt dọc các đường phố chính trong khu thương mại đông cửa hàng do người Mỹ gốc Việt làm chủ, vào những ngày kỷ niệm như Quốc hận 30 tháng 4, Quân Lực VNCH 19 tháng 6, và thường xuyên quanh năm suốt đêm ngày tại các đài tưởng

niệm Chiến binh Hoa Kỳ-Việt Nam Cộng Hòa trên toàn Hoa Kỳ. Ngoài ra, trong cuộc Diễn hành Văn hóa Quốc tế hàng năm do Liên Hiệp Quốc tổ chức tại New York nơi có trụ sở của Liên Hiệp Quốc, thì đoàn Đại diện dân tộc Việt Nam tham dự là Cộng đồng người Mỹ gốc Việt với rừng Quốc kỳ VN (nền vàng ba sọc đỏ).

Một ngày sau khi ký Hiệp Ước Hạ Long, tức là ngày 6 tháng 6 năm 1948, Quốc Trưởng BẢO ĐẠI chỉ thị Thiếu Tướng Nguyễn văn Xuân Thủ Tướng Chính phủ Trung Ương của nước Việt Nam Thống Nhất cả 3 Miền, xúc tiến việc thành lập QUÂN ĐỘI QUỐC GIA VIỆT NAM (QĐQG VN), khởi sự bằng việc tổ chức TRƯỜNG SĨ QUAN VIỆT NAM HIỆN DỊCH tại Huế (tiền thân của Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt, sau này vào thời Đệ Nhất Cộng Hòa tại miền Nam do ông Ngô Đình Diệm làm Tổng Thống, lại cải danh thành TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM, có giá trị tương đương với các trường Võ bị Lục quân Saint Cyr của Pháp và West Point của Hoa Kỳ) để đào tạo cấp Chỉ huy, trước khi thành lập các ĐƠN VỊ TÁC CHIẾN và CƠ SỞ QUẢN TRỊ YẾM TRỢ TIẾP VẬN HÀNH CHÁNH QUÂN ĐỘI.

Ngày 1 tháng 6 năm 1949, Khóa Sĩ Quan Hiện dịch đầu tiên tốt nghiệp tại Huế, được đặt tên là Khóa BẢO ĐẠI (sau 1956 đổi tên là Khóa Phan Bội Châu) cung cấp cho Bộ Quốc Phòng chính phủ Việt Nam 53 THIẾU ÚY hiện dịch. Đồng thời 4 TIỂU ĐOÀN VIỆT NAM đầu tiên cũng được khởi sự thành lập tại 2 miền Nam và Bắc Việt Nam: Tiểu đoàn 1 VN (Bạc Liêu), Tiểu đoàn 2 VN (Thái Bình), Tiểu đoàn 3 VN (Rạch Giá), Tiểu đoàn 4 VN (Hưng Yên). (Bản thân người viết được cái vinh dự là một trong số 53 Sĩ quan Hiện dịch tốt nghiệp khóa đầu tiên nêu trên, và được bổ nhiệm về Tiểu đoàn 2 VN tuyển mộ thành lập tại Hà Nội và Hải Phòng từ ngày 1-6-1949, huấn luyện xong vào khoảng tháng 10-1949 tập trung tất cả về Hà Nội, và khởi sự xuất phát đi hành quân tại các vùng Bắc Ninh, Hòa Bình, Đông Triều, Hưng Yên, rồi tiến sang tỉnh Thái Bình đóng quân tại đó ít lâu sau lại di chuyển về Sơn Tây, Hà Đông...).

Đến tháng 6 năm 1950, với sự thỏa thuận của QUỐC HỘI PHÁP và sự thông báo chính thức của CHÍNH PHỦ HOA KỲ đồng ý cung cấp viện trợ Quân sự cho Việt Nam, Thủ Tướng TRẦN VĂN HỮU mới chính thức công bố thành lập QUÂN ĐỘI QUỐC GIA VIỆT NAM CHỐNG CỘNG SẢN, với quân số 60,000 người, chia ra phân nửa CHỦ LỰC QUÂN và phân nửa PHỤ LỰC QUÂN.

Hai năm sau khi thi hành Hiệp Ước Đình Chiến Genève tháng 7 năm 1954, không có tổ chức Tổng tuyển cử thống nhất 2 miền Bắc và Nam Việt Nam như quy định. Tại miền Nam Việt Nam, nhân dân đồng lòng qua một cuộc “Trung cầu Dân ý truất phế Quốc trưởng Bảo Đại” để thành lập nước VIỆT NAM CỘNG HÒA và ủy nhiệm ông NGÔ ĐÌNH DIỆM làm Tổng Thống, ông này đã quyết định cải danh QUÂN ĐỘI QUỐC GIA VIỆT NAM thành QUÂN ĐỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA.

II - VÌ SAO CHỌN 19 THÁNG 6 LÀM NGÀY QUÂN LỰC?

Suốt từ khi Quân Đội Quốc Gia Việt Nam được thành lập dưới thời Quốc trưởng BẢO ĐẠI, qua thời ông NGÔ ĐÌNH DIỆM làm Tổng Thống đổi tên là Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa. Đến khi giới quân nhân lên cầm quyền danh hiệu này được đổi lại là Quân Lực VNCH. Cả 2 vị Nguyên thủ Quốc gia này đều chỉ thị Bộ Tổng Tham Mưu nghiên cứu đề nghị một NGÀY KỶ NIỆM RIÊNG CHO QUÂN LỰC, để hàng năm tổ chức biểu dương lực lượng cho mọi người thấy được sự lớn mạnh của Quân Lực Việt

Nam, và ghi nhớ công ơn các TỬ SĨ (Quân đội và Đồng bào các giới) đã VÌ QUỐC VONG THÂN để bảo vệ Tự do Dân chủ Nhân quyền Phồn vinh Hạnh phúc cho Dân tộc và sự toàn vẹn lãnh thổ Thống nhất của Quốc gia Việt Nam. Nhưng chưa cuộc nghiên cứu nào được hoàn tất, thì các biến cố thay đổi lịch sử thời đại đã tiếp theo nhau xảy ra trên đất nước Việt Nam thân thương của chúng ta.

Cho tới ngày 19 tháng 6 năm 1965, QLVNCH chính thức nhận viết một trang sử mới, lãnh trách nhiệm với toàn DÂN đứng ra thành lập Chính phủ điều hành quản trị đất nước theo hình thức JUNTA (Có Ủy ban Lãnh đạo Quốc gia, Chủ Tịch giữ vai trò QUỐC TRƯỞNG, và Ủy ban Hành pháp Trung ương, Chủ Tịch giữ vai trò Thủ Tướng), rồi cải tiến nền ĐỆ NHẤT CỘNG HÒA (theo mô thức Hoa Kỳ, Tổng Thống đích thân điều hành chính phủ) sang nền ĐỆ NHỊ CỘNG HÒA (theo mô thức Pháp, dưới Tổng Thống và Phó Tổng Thống có thêm Thủ Tướng điều hành chính phủ), thì Tướng NGUYỄN VĂN THIỂU, Chủ Tịch Ủy ban Lãnh đạo Quốc gia, mới ban hành văn kiện chính thức quy định ngày 19 THÁNG 6 là ngày kỷ niệm hàng năm của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

III - NHỮNG KỶ NIỆM KHÓ QUÊN CỦA RIÊNG NGƯỜI VIỆT, VỀ NGÀY QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA 19 THÁNG 6

Mỗi lần kỷ niệm NGÀY QUÂN LỰC 19 THÁNG 6, mỗi người tùy theo hoàn cảnh riêng đều ghi nhớ những kỷ niệm khác nhau. Phần cá nhân tôi được may mắn phục vụ lâu năm trong các Cơ Sở Trung Ương, thống thuộc Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH tại Sài Gòn, nên ghi nhận được nhiều kỷ niệm đặc biệt, mà các chiến hữu phục vụ tại các địa phương, cũng như các Đồng bào ít quan tâm đến các sinh hoạt QUÂN ĐỘI không thấy được. Vậy tôi xin kể ra đây để Quý độc giả cùng chia sẻ những điều thích thú đó:

A - 19 tháng 6 năm 1966, kỷ niệm NGÀY QUÂN LỰC lần đầu tiên, cũng là ngày kỷ niệm một năm hoạt động của Chính phủ NGUYỄN CAO KỲ, nên ĐẠI HỘI ĐỒNG QUÂN LỰC e ngại nếu tổ chức rền rang giữa Thủ đô Sài Gòn, thì có thể bị BÁO CHÍ và các NHÓM ĐỐI LẬP phê phán là phung phí, kiêu binh, nên đã tổ chức rất khiêm tốn trong lãnh địa của Bộ Tổng Tham mưu QLVNCH (Trại Trần Hưng Đạo, Tân Sơn Nhất). Một số Đơn vị đại diện Hải, Lục, Không quân thuộc Chủ lực Quân, Địa phương quân, nghĩa quân, và Cảnh sát Quốc gia, được điều động về tham dự trong tinh thần đoàn kết HUYNH ĐỆ CHI BINH thắm thiết. (Lúc đó tôi là Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy Trung Ương Địa phương quân và Nghĩa quân, trực thuộc Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH tại Sài Gòn, do Đại tá Trương Văn Xương làm Chỉ huy trưởng.) Đặc biệt trong cuộc duyệt binh này, có một hình ảnh rất ngộ nghĩnh dễ thương không bao giờ quên được là, Tướng VĨNH LỘC cùng Bộ Tham mưu Quân đoàn II từ PLEIKU về tham dự, ai cũng choàng ra ngoài bộ quân phục chiếc áo SẮC PHỤC THƯỢNG miên Cao nguyên Trung phần Việt Nam, và ngồi trên lưng những con ngựa vùng Cao nguyên nhỏ thó, chớ không ngồi trên những chiếc xe Chỉ huy có cần Ăng-ten như các vị Tư lệnh khác.

B - Năm 1967, để cùng toàn dân hân hoan đón mừng NỀN ĐỆ NHỊ CỘNG HÒA sắp ra đời vào tháng 10, NGÀY QUÂN LỰC kỷ niệm lần thứ 2 được tổ chức rầm rộ trên Đại lộ TRẦN HƯNG ĐẠO, suốt từ dọc Bến Bạch Đằng trước Bộ Tư lệnh Hải quân, qua Công viên Quách thị Trang trước chợ BẾN THÀNH Sài Gòn vào tận CHỢ LỚN. Một đặc điểm đáng ghi nhớ về ngày kỷ niệm Quân Lực lần thứ 2 này là, việc xây dựng đồng loạt những Tượng đài THÁNH TỔ các Quân Binh Chủng và Ngành chuyên môn trong QLVNCH, Địa phương quân - Nghĩa quân, và Cảnh sát Quốc gia, tại tất cả các công viên lớn trong Thủ đô Sài Gòn, để Đồng bào và Du khách ngoại quốc có dịp ghé Sài Gòn chiêm ngưỡng chụp hình kỷ niệm. Việc xây dựng các Tượng đài này còn có mục đích quan trọng khác là chiếm hết các công viên lớn, để các nhóm chống đối Chính Phủ hồi đó, không còn nơi dựng các đài kỷ niệm hay hình tượng các cuộc tranh đấu và các nhân vật họ tung hô, thần thánh hóa.

Tượng danh Tướng Trần Nguyên Hãn, Thánh Tô Bình chủng Truyền Tin QLVNCH xây dựng tại công viên ngay phía trước chợ Bến Thành, Sài Gòn.

C - Sau Quốc hận 30-4-1975, vào ngày 19 tháng 6 năm 1988 tại Sài Gòn đã xảy ra một sự việc thật quan trọng không bao giờ quên được là, CỘNG ĐỒNG NGƯỜI CÔNG GIÁO VIỆT NAM không được phép tổ chức lễ quy mô, trọng thể để vinh danh hơn 100 VỊ TỬ ĐẠO VIỆT NAM ĐƯỢC PHONG THÁNH theo lệnh của Tòa Thánh Vatican, chỉ vì ngày 19 tháng 6 là ngày kỷ niệm của QLVNCH thuộc Chế độ Sài Gòn cũ. (Đây là lời của Đại diện Chính quyền Cộng sản địa phương giải thích cho một vị Linh Mục cư ngụ tại Nhà Thờ 3 Chuông (Saint Thomas) Phú Nhuận, Sài Gòn. Ngài đã nói lại cho biết nhân dịp tôi ghé thăm và tâm tình về các truyền thời sự). Vị Linh mục khả kính này quen tôi từ hồi còn bị giam chung trong Trại Z30D quận Hàm Tân tỉnh Thuận Hải. Ngài nguyên là Giáo sư thuộc một Dòng tu của Thiên Chúa Giáo tại Thủ Đức trong lãnh thổ tỉnh Gia Định, bị giam cả chục năm trời chỉ vì một tội “âm mưu vượt biên” mà chính quyền địa phương gán cho Ngài. Thực ra Ngài không bao giờ có ý định vượt biên, mà chỉ cải trang mặc đồng phục cán bộ Việt Cộng, để di chuyển được dễ dàng đến các nơi xa xôi hẻo lánh gặp “con chiên” thừa hành Mục vụ theo chức năng Linh mục mà thôi.

D - Suốt 18 năm qua, định cư tỵ nạn Cộng sản tại khu Little Sài Gòn Quận Orange Nam California (Thủ đô tinh thần của người Việt tỵ nạn Cộng sản), có dịp được tham gia nhiều kỳ tổ chức LỄ kỷ niệm NGÀY QUÂN LỰC 19 THÁNG 6, tôi đã ghi nhận được một số kỷ niệm xúc động không sao quên được sau đây:

1. Năm 1994, Tổng Hội Ái hữu Chiến tranh Chính trị QLVNCH Hải ngoại tại Nam California, được các Hội đoàn Ái hữu Quân đội các Quân Binh chủng khác ủy nhiệm đứng ra phối hợp tổ chức NGÀY QUÂN LỰC tại GARDEN GROVE PARK, rất rầm rộ, có phi cơ bay trên nền Trời Quận Orange kéo theo Đại kỳ Việt Nam Cộng Hòa (nền vàng 3 sọc đỏ), có Cựu chiến binh Hoa Kỳ nhảy dù xuống ngay vị trí hành lễ mang theo Quốc kỳ Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa. Buổi lễ được rất đông Đồng hương tỵ nạn CSVN hưởng ứng tham dự, điều này chứng tỏ rằng TÌNH QUÂN DÂN CÁ NƯỚC VIỆT NAM CỘNG HÒA chưa hề phai lạt sau bao nhiêu năm lưu vong. Một hiện tượng khác cũng rất đặc biệt là, lần đầu tiên được cả chục vị Tướng nguyên thuộc Hải, Lục, Không quân QLVNCH và Phu nhân, đang cư ngụ tại các vùng thuộc Quận Orange, Quận Los Angeles, và Quận Riverside cũng đến tham dự. (Lúc đó tôi là Phó Chủ tịch Ngoại Vụ của Ban Chấp hành Tổng Hội Ái hữu Chiến tranh Chính trị Hải ngoại tại Nam California, do cô Trung tá Nguyễn Ngọc Thông làm Chủ tịch Tổng hội.)

2. Năm 1995, Hội Ái hữu Cựu Sinh viên Sĩ quan Trường Võ bị QGVN Nam California, đến lượt được giao trách nhiệm phối hợp tổ chức NGÀY QUÂN LỰC, đồng thời vận động thành lập LIÊN HỘI CỰU CHIẾN SĨ VIỆT NAM CỘNG HÒA NAM CALIFORNIA. Liên Hội đã được thành lập và Ngày Quân Lực được tổ chức tại công viên trước Tòa Thị Chính Thị xã Westminster. Lần đầu tiên trong lịch sử tỵ nạn Cộng sản tại Nam California, người ta thấy lá QUỐC KỶ VIỆT NAM CỘNG HÒA được trang trọng kéo lên song hàng với lá QUỐC KỶ HOA KỶ, ngay tại các cột cờ danh dự trước Tòa Thị Chính của Thị xã Westminster, mặc dù Chính phủ Hoa Kỳ đã lập bang giao với Cộng sản Việt Nam. Nhân dịp này, Hội đồng Nghị viên Thành phố Westminster cũng đã đọc bản QUYẾT NGHỊ công nhận NGÀY QUÂN LỰC VNCH 19 THÁNG 6 là một ngày được ghi thêm vào danh sách các ngày kỷ niệm của Thành phố Westminster. Các Sự kiện này đã làm tôi và mọi người có mặt trong buổi lễ, xúc động nghẹn ngào, rung rung lệ, xót xa cho hoàn cảnh đại nạn của dân tộc VIỆT NAM chúng ta ở trong nước, đang còn phải chịu đựng sự cai trị tàn bạo vô nhân đạo của Đảng và Bạo quyền Việt Cộng. Đài phát thanh BBC bên Anh quốc, cũng loan tin phóng sự buổi lễ này trong giờ phát thanh tiếng Việt của họ về Việt Nam, cho mọi người trong nước và trên toàn Thế giới cùng biết.

3. Đặc biệt năm 1999, ông FRANK FRY Thị trưởng của Thành phố Westminster được mời đến tham dự NGÀY QUÂN LỰC 19 THÁNG 6, trong lời phát biểu ý kiến ông đã kêu gọi phát động việc gây quỹ xây dựng tại Thị xã Westminster một TƯỢNG ĐÀI KỶ NIỆM CÁC CHIẾN BINH HOA KỶ VÀ VIỆT NAM CỘNG HÒA đã hy sinh trong cuộc chiến chống Cộng sản để bảo vệ Tự do, Dân chủ, Nhân quyền cho dân tộc Việt Nam trước 30 tháng 4 năm 1975. Ông ta hăng hái làm việc này để giữ lời hứa với cử tri người MỸ GỐC VIỆT từ mùa Thu năm 1996, lúc ông ta đến vận động tranh cử chức Thị trưởng tại Trung tâm sinh hoạt người Việt Quốc gia trên đường Moran bên hông thương xá Phước Lộc Thọ khu Little Sài Gòn, nhân buổi lễ bàn giao trách vụ Chủ Tịch Khu Hội Cựu Tù nhân Chính trị Nam California giữa Giáo sư Phan Ngô (tiền nhiệm) và tôi (Nguyễn huy Hùng tân nhiệm), trước sự hiện diện đông đủ các Hội trưởng thuộc Liên hội Cựu Chiến sĩ VNCH Nam California, Đại diện các Đoàn thể và Đảng Chính trị Việt Nam lưu vong, một số Nhân sĩ Hoa Kỳ, Mỹ gốc Việt, và khoảng 300 anh chị em Cựu Tù nhân Chính trị thuộc Khu Hội Nam California.

Theo dự tính thì Tượng đài phải hoàn tất và khánh thành vào Ngày Quân Lực 19 tháng 6 năm 2000. Nhưng vì công trình này làm mất thể diện và giảm uy tín của Bạo quyền Việt Cộng trước dư luận Thế giới một cách trầm trọng, nên Tòa Tổng Lãnh sự Việt Cộng tại San Francisco và Tòa Đại sứ của chúng tại Hoa Thịnh Đốn đã chính thức gửi văn thư đến Chính quyền Hoa Kỳ lên tiếng phản đối, đồng thời xúi giục bày mưu cho bọn tay sai trở cờ đón gió muốn hòa hợp hòa giải với chúng, tìm đủ mọi cách gây cản trở làm trì trệ các tiến trình thực hiện tại Thị xã Westminster. Nhưng, với quyết tâm của mọi người (trong đó có cả các vị ĐẠI DIỆN DÂN CỬ thuộc Tiểu bang California và Liên bang Hoa Kỳ) mọi khó khăn đã được giải quyết vượt qua một cách ôn hòa, chỉ có tiến trình thực hiện là không hoàn thành được đúng thời hạn như mong muốn mà thôi.

Ngày 20 tháng 1 năm 2001 (tức là ngày 26 tháng Chạp năm Canh Thìn), tại khu đất Thị xã Westminster dành để xây dựng Tượng đài Chiến binh Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa, Tổng Hội Sinh viên Nam California đã tổ chức Hội chợ Tết Tân Tỵ (2001), trong chương trình Lễ Khai mạc Hội chợ có ghi một mục quan trọng chính yếu là Lễ đặt viên đá đầu tiên xây dựng Tượng đài. Rất đông Đồng hương Việt Nam và Hoa Kỳ cùng các vị Dân Cử và Giới chức công quyền Hoa Kỳ địa phương đến tham dự.

Năm 2002, mọi thủ tục hành chánh và kỹ thuật được hoàn tất đúng theo đòi hỏi. Trong một buổi họp công khai trước sự hiện diện của quần chúng, Hội đồng quản trị thị xã Westminster đã biểu quyết chấp thuận cho khởi công xây cất Tượng đài. Việc đấu thầu lựa chọn công ty đảm nhiệm xây cất được thực hiện kỹ lưỡng, và ngày 29 tháng 4 năm 2002, thị xã Westminster và Ủy ban xây dựng tượng đài long trọng tổ chức “Lễ xới đất” khởi công xây dựng khu CÔNG VIÊN TỰ DO. Ngày 23 tháng 9 năm 2002, pho tượng 2 Chiến binh Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa được di chuyển từ xưởng đúc của điêu khắc gia Nguyễn Tuấn tại Laguna Beach về thị xã Westminster, để an vị trên đài nơi chính giữa CÔNG VIÊN TỰ DO (Sid Goldstein Freedom Park) đường All American Way (tên cũ là đường Monroe).

Năm 2003, Lễ khánh thành CÔNG VIÊN TỰ DO, trong đó có TƯỢNG ĐÀI CHIẾN BINH HOA KỶ-VIỆT NAM CỘNG HÒA hiện ngang đứng trước 2 cột cao trưng cờ Hoa Kỳ-Việt Nam Cộng Hòa (nền vàng 3 sọc đỏ) tung bay, và lư hương vĩ đại với ngọn lửa thiêng bập bùng cháy quanh năm suốt ngày đêm, đã được tổ chức trọng thể vào lúc 11 giờ ngày 27 tháng 4. Cũng kể từ ngày đó công viên mở cửa đón khách thập phương đến chiêm ngưỡng nườm nượp quanh năm. Đây là một Tượng đài di tích lịch sử vĩ đại có một không hai trên Thế giới, được những người yêu chuộng Tự do Dân chủ Nhân quyền đóng góp hoàn thành đúng mốc thời gian giao điểm giữa 2 Thế Kỷ 20 và 21. Đặc biệt là trong số những người được Ban tổ chức mời lên phát biểu trong buổi lễ khánh thành có Tướng Lâm Quang Thi.

Tượng đài Chiến binh Hoa Kỳ-Việt Nam Cộng Hòa tại Thị xã Westminster đem lại niềm vinh dự lớn lao cho Cựu Chiến Binh Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa, là biểu tượng cho gương hy sinh và tinh thần chiến đấu kiên trì bất khuất của những người Chiến sĩ yêu chuộng Tự do Dân chủ và hòa bình của Nhân

loại, và làm sáng danh CHÍNH NGHĨA của QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA trong cuộc chiến chống Cộng sản Quốc tế từ tháng 6 năm 1949 đến 30 tháng 4 năm 1975 trên đất nước Việt Nam, tiền đồn của Thế giới Tự do ngăn cản làn sóng Cộng sản Quốc tế lan tràn xâm chiếm toàn vùng Đông Nam Á Châu và Thái Bình Dương.

Tượng đài Chiến binh Hoa Kỳ-Việt Nam Cộng Hòa tại Thị xã Westminster vĩnh viễn hiện diện xuyên thời gian để nhắc nhở những ai trong quá khứ đã từng khoác áo lính Việt Nam Cộng Hòa, hay không khoác áo lính nhưng đã cùng đứng dưới lá CỜ VÀNG BA SỌC ĐỎ chiến đấu chống Cộng sản xâm lăng để bảo vệ hạnh phúc cho dân tộc và sự toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam, phải luôn luôn nhớ rằng TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI QUỐC GIA DÂN TỘC VIỆT NAM CHƯA HOÀN THÀNH. Phải luôn luôn sáng suốt, đừng để bã lợi danh và những tiếng nỉ non tâng bốc ngọt ngào của bọn Việt Cộng gian xảo và tay sai đón gió trở cờ (kẻ thù của dân tộc) lôi cuốn, mà có những hành động và lời nói giúp cho chúng tồn tại lâu hơn nữa để tiếp tục hại dân hại nước. Hãy dứt khoát hăng hái kiên trì tiếp tay hỗ trợ liên tục về mọi mặt cho đồng bào trong nước, vùng lên loại bỏ bọn chúng sớm chừng nào hay chừng nấy, để cho quốc gia dân tộc Việt Nam sớm có Tự do, Dân chủ, và Nhân quyền được tôn trọng.

Cá nhân tôi đã được cái vinh dự hòa đồng cùng hơn 20,000 đồng hương Việt-Mỹ tham dự buổi Lễ Khánh thành Tượng đài vào trưa ngày 27 tháng 4 năm 2003, nên đã cảm tác mấy vần thơ kỷ niệm dưới đây, xin ghi lại để chư Vị cùng thưởng thức:

“ANH HÙNG TỬ, KHÍ HÙNG BÁT TỬ”

*Quận Cam nắng Hạ chan hòa,
Bên nhau Việt-Mỹ trẻ già hân hoan.
Cờ Hoa xen lẫn cờ Vàng,
Tung bay mở hội nghiêm trang đón mừng.
Tượng hai Chiến sĩ Anh Hùng,
Hiên ngang bát tử đứng cùng thời gian.
Gương hy sinh rạng mây ngàn,
Bao năm chiến đấu gian nan vì đời.
Tự do rạng toả nơi nơi,
Nhân quyền, Dân chủ, người người hưởng chung.
Trọng thay nghĩa khí kiêu hùng,
Khác da khác giống nhưng cùng ước mơ.
Mơ toàn nhân loại an hòa,
Công bằng, bác ái, nhà nhà ấm no.
Tình thương dâng ngát muôn hoa,
Hòa đồng Sắc Tộc Màu Da Giống Nòi./.*

Để thay lời kết luận, cũng đồng thời trả lời cho những ai còn thắc mắc, vì sao thua trận phải lưu vong tỵ nạn mà hàng năm vẫn còn tổ chức kỷ niệm một Quân Lực không còn sự hiện diện. Tôi xin phép dùng bài Thơ sau đây, nói lên tâm trạng của người Cựu Chiến binh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa:

TRÁCH NHIỆM CHƯA HOÀN THÀNH

*Bao năm ném mật nằm gai,
Dấu giầy đo bước sông dài, rừng sâu.
Ngày đêm lặn đạn ải đầu,
Vì Dân đau ngại dải dầu gió sương.
Dốc lòng bảo vệ Quê hương,*

*Chống loài Quỷ Đồ Bắc phương bạo tàn.
Bốn mùa chiến đấu hiên ngang,
Giúp Dân xây dựng Xóm Làng yên vui.
Trở trêu Tai kiếp Giống nòi,
Đồng minh phản bội, chơi vơi bể bàng.
Hoạt đầu Lãnh tụ hai mang,
Buộc quân buông súng đầu hàng cầu vinh.
Ô danh bại Tướng bán mình,
Thế gian nguyên rủa, miệt khinh đời đời.
Thương Dân bỏ xác biển khơi,
Xót Quân lao khổ, giữa nơi ngục tù.
Hận thù chông chất Thiên thu,
Non sông tan tác, xác xơ tình người.
Tha phương trấn trở khôn nguôi,
Đồng lòng hiệp sức muôn người chung lo.
Đẹp tan Cộng đảng vong nô,
Cùng nhau dựng lại cơ đồ Việt Nam./.*

*Little Sài Gòn, Nam California, Hoa Kỳ.
Nguyễn Huy Hùng (K1)*

Cựu Đại Tá Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, Phụ tá Tổng Cục trưởng Chiến tranh Chính trị, kiêm Chủ nhiệm Nhật báo Tiền Tuyến.

Cựu Tù Chính trị 13 năm lao động khổ sai trong các trại cải tạo của Đảng và Nhà nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sau 30-4-1975.

Nguồn: Internet E-mail by Trúc Lâm Yên Tử chuyển

Websites:

Bài viết: http://truclamientu.info/tlts_lichsvietnamcandai/vengayquanluc1906.htm

Hình ảnh: <http://colhungnguyen.webs.com>

*Đăng ngày Thứ Sáu, June 22nd, 2012
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQT/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND/SĐND, QL-VNCH*